

MỤC LỤC:

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	Mục lục	1
2	Phần 1: Mở đầu	2
3	Phần 2: Giải quyết vấn đề	
4	Chương 1: Cơ sở lí luận	4
5	Chương 2: Thực trạng và giải pháp	11
6	I. Thực trạng của vấn đề	11
7	II. Các biện pháp đã tiến hành giải quyết vấn đề:	13
8	III. . Chỉ đạo việc nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn:	19
9	IV. Hiệu quả của SKKN	21
10	Phần 3: Kết luận	23
11	Danh mục tài liệu tham khảo	27

PHẦN MỞ ĐẦU

I. Lí do nghiên cứu

Hoạt động chuyên môn trong trường phổ thông nói chung, trường Trung học cơ sở (THCS) nói riêng là hoạt động quyết định chất lượng hiệu quả giáo dục của nhà trường. Muốn có hoạt động chuyên môn tốt thì yếu tố quyết định là công tác quản lý chỉ đạo hoạt động của các tổ chuyên môn cần phải có kế hoạch và hiệu quả. Tuy nhiên, đây là một nội dung quản lý còn chưa được sự quan tâm đầy đủ của các chủ thể quản lý ở các trường THCS.

Hoạt động tổ chuyên môn ở trường THCS phản ánh các mặt hoạt động chuyên môn và qui định chất lượng dạy học cũng như các mặt hoạt động giáo dục khác của nhà trường. Chính vì vậy, hoạt động chuyên môn cũng như hoạt động của tổ chuyên môn đã được qui định trong điều lệ trường trung học do Bộ GD&ĐT ban hành. Qui định này được Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục chỉ đạo các trường phổ thông thực hiện một cách triệt để.

Với từng trường THCS, Ban Giám hiệu trường THCS chỉ đạo, quản lý hoạt động tổ chuyên môn nhằm quản lý giáo viên nhất là về chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện kế hoạch giảng dạy, năng lực sư phạm của giáo viên trong phạm vi từng tổ chuyên môn.

Về nguyên tắc, việc nâng cao chất lượng hoạt động tổ chuyên môn trong các trường sẽ phát huy tinh thần nỗ lực sáng tạo của giáo viên trong tập thể sư phạm, tính đoàn kết nội bộ, năng lực điều hành hoạt động của tổ trưởng tổ chuyên môn cũng được phát huy, đồng thời tạo một động lực thôi thúc giáo viên trong các tổ chuyên môn phát huy nhiều sáng kiến, kinh nghiệm của mình trong lĩnh vực giảng dạy và giáo dục.

Mặt khác, tổ chuyên môn có vai trò quan trọng trong việc góp phần bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tại chỗ thông qua hoạt động dự giờ, trao đổi rút kinh nghiệm các tiết dạy, sinh hoạt chuyên đề, thao giảng, hội giảng để nâng cao chất lượng dạy và học của trường.

Những phân tích trên đây cho thấy, để tăng cường hiệu quả hoạt động của các tổ chuyên môn trong trường THCS, cần thiết phải tăng cường công tác quản lý hoạt động tổ chuyên môn trong nhà trường. Mặt khác, theo xu hướng phân cấp quản lý hiện nay, việc quản lý hoạt động tổ chuyên môn phải được bắt đầu từ người tổ trưởng tổ chuyên môn trong nhà trường. Đây cũng là lý do để tác giả lựa chọn đề tài nghiên cứu với tiêu đề: ***“Một số biện pháp quản lý góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn ở trường Trung học cơ sở”***

II. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và các thực tiễn hoạt động tổ chuyên môn ở trường THCS, đề xuất các biện pháp tăng cường vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn trong quản lý hoạt động tổ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tổ chuyên môn ở trường THCS trên địa bàn quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

III. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận về hoạt động của tổ chuyên môn và công tác quản lý của tổ trưởng chuyên môn đối với tổ chuyên môn ở trường THCS.
- Nghiên cứu thực trạng công tác quản lý hoạt động của tổ chuyên môn ở trường THCS Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Đề xuất các biện pháp nâng cao vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn trong quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường THCS.

IV. Phương pháp nghiên cứu

1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Phân tích, so sánh và tổng hợp các tài liệu khoa học, các văn kiện của Đảng, của nhà nước, những vấn đề liên quan đến đề tài.

2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- *Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động*
- *Phương pháp quan sát*

Chương 1 **CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ TỔ CHUYÊN MÔN** **Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

I. Các khái niệm công cụ sử dụng trong nghiên cứu đề tài

1. Tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn là cấp độ tổ chức hành chính chuyên môn dưới cấp trường. Nếu nhà trường là đơn vị giáo dục cấp cơ sở thì tổ chuyên môn là đơn vị tổ chức dưới cấp cơ sở, nhưng là cấp tổ chức triển khai cụ thể nhất, triệt để nhất các yêu cầu quan điểm và nội dung giáo dục bộ môn, là nơi trực tiếp quản lý các hoạt động giáo dục của người giáo viên theo các bộ môn hoặc nhóm bộ môn, quản lý nguồn nhân lực chủ yếu của nhà trường.

Điều lệ trường phổ thông có quy định “*Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, nhà giáo, viên chức thư viện, viên chức thiết bị thí nghiệm của trường trung học được tổ chức thành tổ chuyên môn theo môn học, nhóm môn học hoặc nhóm các hoạt động ở từng cấp học THCS, THPT. Mỗi tổ chuyên môn có tổ trưởng, từ 1 đến 2 tổ phó chịu sự quản lý chỉ đạo của hiệu trưởng, do hiệu trưởng bổ nhiệm trên cơ sở giới thiệu của tổ chuyên môn và giao nhiệm vụ vào đầu năm học*”. [10]. Theo quy định có thể hiểu: Tổ chuyên môn là một bộ phận của nhà trường, nơi tập hợp những nhóm giáo viên có cùng nhiệm vụ và phạm vi chuyên môn, có sự tương đồng về trình độ đào tạo nên có thể hiểu rõ được những khó khăn thuận lợi. Từ đó sẽ hạn chế những khó khăn và phát huy những điểm mạnh trong hoàn cảnh cụ thể.

Tổ chuyên môn là đơn vị trực tiếp quản lý và điều hành công tác chuyên môn của mỗi giáo viên trong nhà trường. Trong thực tế phần lớn ở các nhà trường THCS tổ chuyên môn được tổ chức theo các nhóm bộ môn. Cách nhóm các bộ môn để sinh hoạt cùng tổ thường lựa chọn sự tương đồng giữa các môn. Ví dụ : Tổ tự nhiên : Toán, lí, hoá, sinh ; Tổ xã hội : Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Ngoại Ngữ ; Tổ năng khiếu : Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục... Mỗi TCM có tổ trưởng và từ 1-2 tổ phó do hiệu trưởng bổ nhiệm và được kiện toàn theo từng năm học.

2. Hoạt động tổ chuyên môn

Hoạt động tổ chuyên môn bên cạnh việc quản lý nhân sự về mặt hành chính thì nhiệm vụ chủ yếu vẫn là quản lý chuyên môn nghiệp vụ. Hoạt động chuyên môn là hoạt động rất quan trọng, hoạt động này quyết định đến chất lượng giáo dục của nhà trường. Đây là nơi phản ánh đầy đủ nhất về sự lãnh đạo, quản lý và năng lực tổ chức hoạt động giảng dạy, giáo dục của nhà trường. Hiệu trưởng thông qua đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn quản lý mọi hoạt động chuyên môn thì đồng thời sẽ nâng cao chất lượng giáo dục ở các nhà trường. Hoạt động của tổ chuyên môn trong trường học gồm những nội dung sau :

Nhiệm vụ tư vấn cho hiệu trưởng về hoạt động giảng dạy của giáo viên ở trên lớp theo phân phối chương trình chung của Bộ giáo dục.

Nhiệm vụ kiểm tra đánh giá giáo viên về việc thực hiện đổi mới phương pháp, sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học, soạn giảng và việc đầu tư cho bài dạy, và việc thực hiện hồ sơ chuyên môn

Tổ chức các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động học tập và bồi dưỡng nâng cao năng lực học tập cho học sinh khá giỏi (bồi dưỡng học sinh giỏi) và phụ đạo học sinh yếu kém.

Tổ chức thực hiện các giờ chuyên đề, thao giảng, thi giáo viên dạy giỏi nhằm nâng cao tay nghề cho các thành viên trong tổ

Tổ chức theo dõi đánh giá hoạt động tự học tự bồi dưỡng, trao đổi chia sẻ những kinh nghiệm bằng sinh hoạt nhóm bộ môn hay sinh hoạt chuyên môn thường xuyên hoặc định kỳ, tổ chức nghiên cứu viết sáng kiến kinh nghiệm giảng dạy hàng năm, các hoạt động ngoại khoá...

Tổ chức cho các thành viên trong tổ ngoài giáo dục còn làm tốt các công tác kiêm nhiệm khác như : công tác chủ nhiệm, các hoạt động đoàn thể đội thiếu niên, đoàn thanh niên, công đoàn... Qua đó người GV không những trưởng thành và tiến bộ hơn về năng lực chuyên môn mà còn nâng cao năng lực giáo dục và hoạt động xã hội.

Lực lượng lao động đặc trưng nhất của nhà trường là GV mà mỗi giáo viên có thể mạnh và năng lực sư phạm khác nhau, vì vậy tổ chuyên môn là nơi phát hiện những điểm mạnh trong từng cá thể để tư vấn, giám sát đặc lực nhất cho hiệu trưởng trong công tác chuyên môn. Do vậy kết quả hoạt động của tổ chuyên môn góp phần quyết định chất lượng giáo dục của nhà trường. Khi tổ chuyên môn hoạt động tốt, các thành viên trong tổ hoạt động đều tay, không những chất lượng giảng dạy bộ môn được nâng lên mà tác dụng giáo dục đạo đức, hạnh kiểm đối với học sinh cũng có hiệu quả.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Trong nhà trường tổ trưởng chuyên môn là một cán bộ quản lý. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình người tổ trưởng chuyên môn phải có năng lực quản lý. Năng lực quản lý của người tổ trưởng chuyên môn tập trung thực hiện 3 chức năng của quản lý nhà trường : Chức năng kế hoạch hoá, chức năng tổ chức, chức năng kiểm tra đánh giá.

Khả năng kế hoạch hoá của tổ trưởng chuyên môn thể hiện ở cách nắm bắt phân tích thực trạng, nắm bắt đúng chủ trương chính sách của cấp trên liên quan đến tổ chuyên môn của mình. Từ đó xác định hệ thống mục tiêu phấn đấu của tổ để các tổ viên nắm được những chủ trương và xây dựng thành mục tiêu chung.

Năng lực tổ chức ở người tổ trưởng chuyên môn thể hiện ở chỗ dựa vào căn cứ biên chế năm học kế hoạch chung của nhà trường để xây dựng hành động chung của tổ sau đó tổ chức cho các thành viên trong tổ thực hiện dựa trên các văn bản pháp quy : Quy chế chuyên môn, luật, điều lệ và trên sự phân công công việc phù hợp với khả năng của từng cá thể. Cụ thể: Đó là việc tổ chức cho giáo viên thực hiện trưng trình, soạn bài lên lớp, kiểm tra đánh giá chất lượng môn học của học sinh, bàn bạc và thống nhất các hoạt động nội, ngoại khoá, tổ chức các giờ dạy thực nghiệm chuyên đề, tổ chức cho giáo viên khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học...

Năng lực kiểm tra của người tổ trưởng chuyên môn thể hiện ở chỗ biết dựa trên cơ sở khoa học, xác định được tiêu chí đánh giá khách quan có thể đo lường được về lượng và đánh giá về chất để kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo bộ môn mà mình phụ trách. Người tổ trưởng chuyên môn cần có kế hoạch cụ thể cho các hoạt động kiểm tra đánh giá có như vậy mới thu hút được sự tham gia tích cực của các tổ viên, biến việc kiểm tra đánh giá thành việc tự kiểm tra. Thông qua kiểm tra để tìm và ghi nhận những mặt tích cực của giáo viên. Kịp thời điều chỉnh những sai sót lệch lạc giúp giáo viên không ngừng phấn đấu nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn. Kết quả kiểm tra có thể trở thành thông tin tư vấn tích cực cho hiệu trưởng.

Như vậy căn cứ vào những lí luận và thực tiễn đã nêu có thể khẳng định rằng : tổ trưởng chuyên môn là những người quản lý và như vậy họ là CBQL ở cấp cơ sở cuối cùng trong hệ thống giáo dục. Là cầu nối giữa đội ngũ giáo viên và người hiệu trưởng.

4. Quản lý hoạt động tổ chuyên môn

Hoạt động quản lý đương nhiên là một yếu tố tạo nên chất lượng giáo dục. Quản lý TCM là hoạt động quản lý trực tiếp của chủ thể quản lý (tổ trưởng chuyên môn) tác động lên đối tượng quản lý là tập hợp giáo viên có cùng bộ môn hoặc nhóm bộ môn và học sinh. Hiệu trưởng dựa vào đó có thể quản lý nhiều mặt hoạt động, nhưng cơ bản nhất vẫn là hoạt động dạy học của giáo viên.

Quản lý tổ chuyên môn có thể tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như : quản lý việc thực hiện chương trình, quản lý bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, quản lý việc kiểm tra đánh giá của giáo viên đối với học sinh... Như vậy quản lý hoạt động chuyên môn là quá trình quản lý có định hướng có kế hoạch của Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn đến công tác chuyên môn nghiệp vụ đưa hoạt động này đi theo một mục tiêu thống nhất chung của nhà trường.

II. Công tác quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường THCS

1. Vị trí, vai trò quyền hạn của tổ trưởng chuyên môn trường THCS

Trong nhà trường THCS tổ chuyên môn là một mắt xích quan trọng góp phần vận hành bộ máy giáo dục mà người tổ trưởng là hạt nhân quan trọng làm nên mắt xích đó. Nếu coi giáo dục ở nhà trường THCS như một công trường lao động thì người tổ trưởng chuyên môn như người đốc công trong tổ lao động ấy. Như vậy dựa vào đặc điểm quá trình lao động của tập thể mà người tổ trưởng có thể xác định quá trình lao động của bản thân. Để trở thành người đứng đầu trong tổ thợ ấy người tổ trưởng phải làm tốt vai trò sau :

- Là tấm gương tự học

Tổ trưởng chuyên môn phải là người có năng lực chuyên môn vững vàng, có năng lực quản lí tổ nhóm. Muốn thúc đẩy tổ nhóm chuyên môn không ngừng phát triển đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình dạy học thì ngoài các phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và yêu cầu chuẩn nghề nghiệp thì người tổ trưởng chuyên môn phải có năng lực chuyên sâu. Tức là năng lực chuyên môn là yếu tố trung tâm mà người tổ trưởng phải thường xuyên bồi dưỡng. Trình độ chuyên môn

không chỉ đánh giá qua các văn bằng chứng chỉ anh đã có mà phải được thể hiện qua hoạt động chuyên môn giảng dạy hàng ngày, hoạt động nghiên cứu cập nhật văn bản thông tin kịp thời.

Người tổ trưởng chuyên môn không ngừng đào sâu kiến thức mà còn biết tìm tòi khám phá cái mới đem lại hiệu quả giảng dạy bộ môn mình phụ trách.

- *Người nắm vững chuyên môn nghiệp vụ*

Người tổ trưởng phải thực sự là con chim đầu đàn trong công tác chuyên môn. Không chỉ rèn luyện nâng cao năng lực tự học tự bồi dưỡng mà người tổ trưởng chuyên môn còn biết tổ chức hướng dẫn cộng sự của mình nâng cao trình độ chuyên môn. Phải được tổ viên của mình nhìn nhận như một tấm gương mẫu mực ở khía cạnh nào đó thì được coi là chuẩn về chuyên môn là chỗ dựa tin cậy của đồng nghiệp.

- *Người tư vấn đắc lực cho hiệu trưởng trong công tác quản lý chuyên môn*

Hiệu trưởng nhà trường THCS bận trăm công nghìn việc vì vậy họ không thể với tay tới quản lý chuyên môn ở từng bộ môn... Có nhiều lí do : thứ nhất : Trường THCS ngoài việc quản lý chuyên môn người hiệu trưởng phải quản lý nhân sự , các mối quan hệ xã hội khác... cùng với việc người hiệu trưởng cũng chỉ được đào tạo chuyên sâu một bộ môn. Cho nên hàng năm hiệu trưởng chỉ kiểm tra toàn diện được một phần số lượng giáo viên và kết quả nhận xét đánh giá vẫn cần phải qua ý kiến tổ trưởng chuyên môn. Thứ hai : để đào tạo chuyên môn trực tiếp ông hiệu trưởng ngoài có kinh nghiệm quản lý phải có lĩnh vực chuyên môn chuyên sâu điều này thì tổ trưởng chuyên môn hoàn toàn có thể đáp ứng được. Như vậy hiệu trưởng quản lý chuyên môn không theo cơ chế trực tiếp mà chủ yếu theo cơ chế gián tiếp thông qua các tổ chuyên môn.

Công tác tư vấn chuyên môn của tổ trưởng chuyên môn có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng hoạt động quản lý của hiệu trưởng. Nhờ những tư vấn khách quan của người tổ trưởng chuyên môn mà hiệu trưởng phân công chuyên môn cho các giáo viên phù hợp với năng lực, điều kiện hoàn cảnh cá nhân. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học cũng nhờ có tư vấn tổ trưởng chuyên môn mà người hiệu trưởng có được những quyết định kịp thời, xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động dạy học phù hợp với yêu cầu mục tiêu nội dung, phương pháp, phương tiện cho từng môn học.

- *Người đóng vai trò là trung tâm đoàn kết trong tập thể sư phạm*

Đoàn kết là điều kiện đầu tiên để một tổ chuyên môn thành tập thể sư phạm và hơn nữa là tập thể mô phạm. Tổ trưởng chuyên môn xây dựng mối đoàn kết trên cơ sở thống nhất lấy mục tiêu giáo dục làm mục tiêu chung. Sự thành công của người Tổ trưởng chuyên môn thể hiện ở chỗ biết cách làm cho mỗi thành viên trong tổ luôn biết mình phải làm gì và làm như thế nào để đóng góp vào công việc chung có hiệu quả.. Để xây dựng mối đoàn kết tổ trưởng chuyên môn cần hiểu biết đặc điểm tâm sinh lí của các thành viên, nhu cầu công việc cá nhân các tổ viên, có khả năng giúp họ hợp tác với nhau.

TCM trong trường THCS có vị trí, vai trò, chức năng và nhiệm vụ rất quan trọng đối với chất lượng hiệu quả của quá trình dạy học. Để thực hiện thành công

những vấn đề đó đều phải thông qua hoạt động thực tiễn của người tổ trưởng và các thành viên trong TCM. Do vậy người tổ trưởng cần phải nhận thức sâu sắc, đúng đắn và có tinh thần trách nhiệm cao, có đầy đủ phẩm chất và năng lực, biết quản lý tổ một cách khoa học.

2. Hoạt động quản lý tổ chuyên môn ở trường THCS

2.1. Nguyên tắc quản lý TCM

Nguyên tắc quản lý giáo dục là những tiêu chuẩn, quy tắc cơ bản, nền tảng, những yêu cầu, những luận điểm cơ bản cần phải tuân theo trong tổ chức và hoạt động quản lý giáo dục nhằm đạt được mục tiêu phát triển giáo dục đã đề ra. Nguyên tắc phải đảm bảo phản ánh đúng bản chất các mối quan hệ quản lý, phù hợp qui luật tác động đến hoạt động của tổ chức, phù hợp mục tiêu, đảm bảo tính hệ thống và nhất quán. Trong điều hành hoạt động của TCM, cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

- *Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý TCM*: Đó là những bảo đảm việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về công tác giáo dục. Tuân thủ sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng trong điều hành hoạt động của tổ chuyên môn. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng vững mạnh để lãnh đạo hoạt động của nhà trường, của tổ chuyên môn.

- *Tập trung dân chủ*: Tinh thần của nguyên tắc này trong quản lý giáo dục là ở chỗ phải thường xuyên kết hợp sự lãnh đạo tập trung với sự tham gia của quảng đại quần chúng lao động vào công việc tổ chức quản lý giáo dục.

- *Bảo đảm tính khoa học, cụ thể và thiết thực*: Để đảm bảo nguyên tắc này người TTCM trong các hoạt động của mình phải có căn cứ khoa học, biết sử dụng các kiến thức khoa học (KH QL, tâm lý học, kinh tế học, triết học..) trong điều hành tổ. Tính cụ thể được thể thể hiện trong xây dựng kế hoạch, phân công, giao việc, đánh giá...; tính thiết thực thể thể hiện trong lựa chọn mục tiêu, xây dựng KH triển khai, luôn bám sát các điều kiện cụ thể của tổ, của trường và gắn với yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, đất nước.

- *Đảm bảo tính kế hoạch*: Phải đưa mọi hoạt động của tổ vào kế hoạch để tăng tính chủ động và khả năng phối hợp giữa các cá nhân và bộ phận khi thực thi nhiệm vụ. Kế hoạch phải được xây dựng dựa trên các căn cứ lý luận, pháp lý và thực tiễn xác đáng; chỉ rõ việc cần làm, thời gian, nguồn lực và biện pháp thực hiện phù hợp.

- *Coi trọng công tác giáo dục, thuyết phục kết hợp với việc động viên khuyến khích về mặt tinh thần*. Chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của mỗi thành viên trong tổ chuyên môn. Khi thực hiện nguyên tắc này cần coi trọng khen thưởng kết hợp với sự đánh giá công việc một cách công khai, công bằng.

2.2 Nội dung quản lý TCM

Căn cứ vào qui định của Điều lệ trường học về nhiệm vụ của TCM và của TTCM có thể xác định các nội dung cơ bản quản lý TCM gồm:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động của tổ (KH năm học, KH tháng, KH tuần; KH dạy học, KH thao giảng, KH kiểm tra, KH ôn thi, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; KH bồi dưỡng đội ngũ, sinh hoạt

chuyên đề, KH thực tế, giao lưu học hỏi...); hướng dẫn giáo viên xây dựng các KHCN tương ứng với nhiệm vụ của họ.

- Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục: Quản lý thực hiện chương trình dạy học, giáo dục theo qui định; quản lý việc soạn bài của GV, quản lý việc dạy học trên lớp, quản lý việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS, quản lý dạy thêm học thêm, công tác ngoại khóa học tập, phối hợp quản lý các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, quản lý hồ sơ chuyên môn...

- Xây dựng và phát triển đội ngũ: Phân công giảng dạy, chủ nhiệm lớp, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV: bồi dưỡng thường xuyên theo chu kỳ, bồi dưỡng theo chuyên đề, bồi dưỡng qua thăm lớp, dự giờ, qua hội giảng, qua tổ chức giao lưu, nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm, qua tự học; tham gia kiểm tra đánh giá xếp loại GV hàng năm theo qui định, tham mưu trong thực hiện chế độ chính sách cho GV.

- Thực hiện công tác tham mưu, phối hợp các hoạt động: Tham mưu với Ban giám hiệu trong tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học giáo dục; phối hợp với các TCM khác, với giáo viên chủ nhiệm, với đoàn thể, với cha mẹ học sinh và cộng đồng... trong giáo dục HS và huy động nguồn lực phát triển nhà trường

- Quản lý cơ sở vật chất tài sản của TCM...

III. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý của tổ trưởng chuyên môn và hoạt động tổ chuyên môn trường THCS

1. Yếu tố chủ quan

Để thực hiện các biện pháp quản lý hoạt động tổ chuyên môn của tổ trưởng các trường THCS không chỉ có các điều kiện bên ngoài tác động mà còn có các phẩm chất năng lực quản lý và trình độ chuyên môn của chính người quản lý. Tổ trưởng chuyên môn muốn ‘chèo lái’ tốt con thuyền tổ chuyên môn của mình trước hết phải có phẩm chất chính trị vững vàng, biết hy sinh cái riêng để cống hiến cho sự nghiệp chung. Có đạo đức tác phong mẫu mực, đi đầu gương mẫu trong mọi hoạt động của tổ chuyên môn và của nhà trường. Nắm vững chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và những quy định quy chế của ngành.

Không ngừng học hỏi trau dồi nghiệp vụ quản lý của mình. Thông tin phản hồi 2 chiều nhanh chóng chính xác từ phía giáo viên đến hiệu trưởng, và ngược lại. Tư vấn đắc lực cho hiệu trưởng về công tác tổ chuyên môn.

Để quản lý tốt mọi hoạt động của tổ chuyên môn tổ trưởng phải là người có kiến thức sâu rộng, toàn diện các môn học tổ mình phụ trách. Phải làm cho giáo viên phải tâm phục tự nguyện hoạt động dưới sự lãnh đạo của mình.

2. Yếu tố khách quan

Ngoài những yếu tố do chính bản thân người quản lý ảnh hưởng đến công việc còn có những yếu tố của môi trường bên ngoài tác động vào việc quản lý tổ chuyên môn.

Sự bất cập về đội ngũ : số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên tổ chuyên môn có ảnh hưởng rất lớn đến công tác quản lý tổ chuyên môn. Sự điều động phân công giáo viên hoàn toàn phụ thuộc phòng Giáo dục dẫn đến tình trạng thừa thiếu cục bộ hoặc không đồng đều về cơ cấu bộ môn gây khó khăn cho công tác chuyên

môn của tổ chuyên môn ảnh hưởng đến công việc quản lý của tổ trưởng.

Sự hợp tác phối kết hợp của các tổ chức trong và ngoài nhà trường : Đề quản lý tổ chuyên môn đòi hỏi người tổ trưởng phải có sự hợp tác giữa các cá nhân trong tổ tạo sự đoàn kết, kết hợp với các tổ chức trong nhà trường trong công tác chuyên môn cũng như chất lượng học tập của học sinh như : Đội thiếu niên, đoàn thanh niên, tổ chủ nhiệm..kết hợp với các tổ chức ngoài nhà trường tuyên truyền, giáo dục học sinh : Hội phụ huynh, chính quyền sở tại...

Điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học: Mục tiêu cuối cùng của các nhà trường giáo dục những con người hoàn thiện về tri thức và phẩm chất đạo đức khả năng ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống. Mục tiêu của các tổ chuyên môn cũng đều nhằm phục vụ công tác dạy và học tập tốt cho ra đời những sản phẩm hoàn thiện, vì vậy điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học có vai trò là nhân vật thứ 3 ngoài giáo viên và học sinh.

Tổ chuyên môn chịu sự hướng dẫn chỉ đạo trực tiếp của hiệu trưởng thông qua tổ trưởng chuyên môn. Công tác quản lý tổ chuyên môn dưới sự chỉ đạo, định hướng của hiệu trưởng giúp tổ trưởng chuyên môn kịp thời điều chỉnh, bổ sung, khắc phục những tồn tại để có thể có những giải pháp thực thi và hiệu quả đưa hoạt động tổ chuyên môn đạt được những mục tiêu mà nhà trường giao cho.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Từ những vấn đề lý luận liên quan đến khái niệm tổ chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn, quản lý tổ chuyên môn trong trường THCS, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý tổ chuyên môn của tổ trưởng chuyên môn là sự phản ánh đầy đủ và khá cụ thể về vị trí tầm quan trọng của tổ chuyên môn trong nhà trường THCS trong việc nâng cao chất lượng giáo dục ở các nhà trường. Từ đó, Ban giám hiệu nhà trường cần có biện pháp quản lý thích hợp đối với tổ trưởng chuyên môn, đối với các tổ chuyên môn cho phù hợp để nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà trường.

Chương 2.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

I. Thực trạng của vấn đề:

1. Thực trạng tình hình vấn đề cần nghiên cứu:

Thực tiễn cho thấy, trường nào mà công tác quản lý, chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn có hiệu quả thì sinh hoạt của tổ chuyên môn có nề nếp, nội dung sinh hoạt bám sát yêu cầu, mục tiêu dạy học, nội dung chương trình, sách giáo khoa và nhiệm vụ năm học; tháo gỡ kịp thời những khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của GV, phong trào thi đua dạy và học tốt, chất lượng học tập của HS từng bước được nâng lên. Ngược lại, trường nào công tác quản lý thiếu khoa học, buông lỏng quản lý việc sinh hoạt tổ chuyên môn thì việc sinh hoạt tổ chuyên môn không đảm bảo thời gian, thời lượng, nội dung sơ sài, không thu hút được GV, nề nếp và chất lượng ở trường đó không cao.

Một GV phải thực hiện 19 tiết dạy/tuần, đối với GV làm công tác chủ nhiệm thì có lẽ thời gian dành cho HS còn nhiều hơn thế. Để hoàn thành được phân công lao động sư phạm theo quy định GV cần phải đầu tư để soạn bài, chấm bài, chuẩn bị phương tiện thiết bị dạy học và làm công tác chủ nhiệm và các công việc khác.... chiếm rất nhiều thời gian. Làm thế nào để GV hào hứng tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn là cả một vấn đề cần quan tâm của công tác quản lý chuyên môn trong nhà trường, đòi hỏi phải có sự quản lý chặt chẽ về mặt thời gian, về nội dung. Nội dung sinh hoạt phải thiết thực, gắn bó chặt chẽ với nhiệm vụ của GV, làm cho GV thấy cần phải tham gia sinh hoạt chuyên môn và có nhu cầu sinh hoạt chuyên môn.

Theo quy định, tổ chuyên môn sinh hoạt hai tuần một lần, nhưng thực tế có những nơi không thực hiện đầy đủ, cắt xén thời gian, không đảm bảo thời lượng dẫn đến nội dung sinh hoạt không đảm bảo, giáo viên khi gặp khó khăn không được giúp đỡ kịp thời; các văn bản chỉ đạo không được tìm hiểu kỹ càng dẫn đến thực hiện không tốt, ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy của GV và người phải chịu thiệt thòi chính là HS.

2 Thực trạng đội ngũ giáo viên và việc sinh hoạt chuyên môn ở trường THCS Thái Thịnh

a. Thuận lợi:

Năm học 2013 - 2014, trường THCS Thái Thịnh có 5 tổ chuyên môn, với số lượng GV được phân bổ cụ thể như sau:

TT	TỔ CHUYÊN MÔN	SỐ LƯỢNG	NỮ	TRÌNH ĐỘ	
				Trên chuẩn	Chuẩn
1	VĂN - SỬ- GDCD	14	13	7	7
2	TOÁN-LÍ- TIN- CÔNG NGHỆ	16	13	9	7
3	NGOẠI NGỮ (ANH)	6	6	4	2
4	SINH - HÓA - ĐỊA	7	6	6	1
5	NHẠC-HOẠ-THỂ DỤC	7	5	5	2

Nhìn chung, đội ngũ GV nhà trường ổn định, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín với HS và nhân dân địa phương, nhiệt tình trong công việc và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Hoạt động chuyên môn của nhà trường trong nhiều năm có nề nếp, chất lượng dạy và học được nâng lên qua từng năm học.

- Luôn luôn nhận được sự hỗ trợ kịp thời của BGH trong mọi hoạt động dạy và học cũng như sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí hiệu trưởng và phó hiệu trưởng.

- GV trong tổ tham dự tốt các sinh hoạt chuyên môn và cập nhật thông tin hằng ngày qua bảng kế hoạch của tổ, của chuyên môn và nhà trường.

- Các trang thiết bị được đầu tư, trang bị khá đầy đủ, đồ dùng dạy học được bổ sung hàng năm (mua theo đề nghị của tổ nhóm CM, bổ sung đồ dùng dạy học tự làm..)

b. Khó khăn:

Tuy vậy, cũng như một số trường khác, vấn đề chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn còn bộc lộ một số nhược điểm sau:

- Chưa thể hiện đổi mới quản lý trong việc phân cấp, phân quyền làm cho giáo viên khó thực hiện công việc.

- Tổ trưởng chưa phát huy hết vai trò của mình, thường có tâm lí coi mình cũng như GV bình thường khác, chỉ lo hồ sơ đầy đủ, sạch đẹp; chưa phân công nhiệm vụ cho GV theo đúng yêu cầu, nhiệm vụ; chưa chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch, chưa mạnh dạn trong việc đề xuất các ý kiến để nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn chưa thật phong phú, hình thức còn đơn điệu, chưa đi sâu vào các vấn đề trọng tâm đổi mới phương pháp dạy học và tháo gỡ những khó khăn cho GV trong tổ.

- Trong các buổi sinh hoạt, không khí thường trầm lắng, GV ít phát biểu ý kiến; những vấn đề mới và khó ít được mang ra bàn bạc, thảo luận.

- Trình độ của đội ngũ GV chưa thật đồng đều, nhiều giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm đứng lớp và nghiệp vụ sư phạm...

- Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học tuy đã được BGH tham mưu mua sắm kịp thời song vẫn chưa đồng bộ, nhiều trang thiết bị đã xuống cấp không có khả năng sử dụng,

II. Các biện pháp đã tiến hành giải quyết vấn đề:

1. Lập kế hoạch chỉ đạo:

a. Nhà trường lưu trữ đầy đủ các văn bản chỉ đạo về hoạt động dạy học và các quy chế chuyên môn. Phân công rõ trách nhiệm trong việc triển khai các văn bản này đến cán bộ, GV một cách đầy đủ, kịp thời, chính xác;

- Đối với các văn bản về quy chế chuyên môn do Hiệu phó chuyên môn triển khai cho tất cả GV trong phiên họp chuyên môn chung toàn trường; đối với các loại văn bản chỉ đạo về giảng dạy từng bộ môn cụ thể, do tổ trưởng chuyên môn triển khai thực hiện trong các buổi sinh hoạt tổ .

- Ngoài ra trong phòng hội đồng, các phòng thiết bị.... chọn một chỗ thuận lợi để niêm yết các văn bản chuyên môn quan trọng hay sử dụng; các văn bản chuyên môn mới để cán bộ, GV tiện theo dõi học tập và thực hiện.

b. Hiệu phó chuyên môn lập kế hoạch kịp thời cho các hoạt động chuyên môn chung toàn trường trong từng tuần, từng tháng, từng học kỳ và cả năm học, dành thời gian hợp lý cho các tổ chuyên môn sinh hoạt;

Dựa vào kế hoạch trên các bộ phận và đặc biệt là các tổ chuyên môn chủ động trong việc lập kế hoạch hoạt động của tổ. Trong đó có kế hoạch tổ chức học tập các chuyên đề giảng dạy, phân công GV thao giảng minh họa chuyên đề, ... Do có kế hoạch sớm, cụ thể nên việc thực hiện được chuẩn bị chu đáo, đạt kết quả khá tốt.

2. Tổ chức thực hiện việc chỉ đạo, giám sát về cách thức tổ chức và thời gian sinh hoạt nhóm chuyên môn.

a. Về cách thức tổ chức nhóm chuyên môn

Trong các trường THCS, các giáo viên ngoài sinh hoạt chuyên môn theo các tổ (*Tự nhiên và Xã hội*) như quy định trong Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT còn phải tham gia sinh hoạt nhóm chuyên môn (*thời gian do trường THCS quy định nhưng không được vượt quá 02 lần/ 01 tháng*). Nhóm chuyên môn trong trường THCS Thái Thịnh được phân theo khối lớp từ lớp 6 đến lớp 9.

b. Về thời gian sinh hoạt nhóm chuyên môn

Ngoài thời gian sinh hoạt chuyên môn theo tổ (*Tự nhiên và Xã hội*) theo quy định trong Điều lệ là 02 (hoặc 4) tuần/01 lần, tùy theo tình hình cụ thể của từng tổ (Đối với những tổ nào không có sự thay đổi về nhân sự so với năm học trước, có thể sinh hoạt 01 tháng/01 lần), theo quy định, các nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt tại nhóm thêm một 01 tháng/01 lần.

Giáo viên THCS hầu hết phải sinh hoạt tại hai nhóm, vì vậy, BGH đã lưu ý đến vấn đề xếp lịch sinh hoạt nhóm sao cho thời gian sinh hoạt không bị trùng lặp.

3 ĐỔI MỚI NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN CỦA TỔ (nhóm)

3.1 Tổ chức các chuyên đề chuyên môn

- Đây là nội dung sinh hoạt thường xuyên và rất cần thiết, các chuyên đề cần tập trung vào những vấn đề như đổi mới phương pháp giảng dạy, rèn luyện các kỹ năng bộ môn, dạy các bài khó, ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng thiết bị dạy học, làm mới đồ dùng dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu... Hạn chế những chuyên đề nặng về lý luận, khó triển khai trong thực tế.

- Việc triển khai tổ chức các chuyên đề, các tổ phải lập kế hoạch ngay từ đầu năm học, được tổ chức, được kiểm tra, đánh giá thì mới có chất lượng và hiệu quả tốt. Trong một năm học cần cơ cấu hợp lý các mảng đề tài, mỗi giáo viên chỉ nên đảm trách một chuyên đề, phân bổ thời gian phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Trong năm học, trường được phân công tổ chức 1 đến 2 chuyên đề cấp Quận.

Quy trình triển khai chuyên đề như sau:

a) Lựa chọn nội dung làm chuyên đề; lựa chọn người hoặc bộ phận thực hiện chuyên đề; lập kế hoạch thực hiện chuyên đề.

b) Thực hiện chuyên đề

+ *Bước 1. Báo cáo nội dung chuyên đề*

- Báo cáo nội dung chuyên đề trong tổ (nhóm) chuyên môn.

Nêu rõ được lý do chọn chuyên đề (*Ý nghĩa về mặt lý luận và thực tiễn, thể hiện việc lựa chọn chuyên đề là đúng*).

Tên chuyên đề phải tường minh, thể hiện rõ vấn đề nghiên cứu, đúc rút hoặc áp dụng kinh nghiệm. Khuyến khích chuyên đề áp dụng kinh nghiệm hoặc công trình nghiên cứu (CTNC) - *Chú ý phải ghi rõ: Áp dụng kinh nghiệm, CTNC nào? Tên, địa chỉ của tác giả? Tài liệu đã đăng tải kinh nghiệm hoặc CTNC đó?*

Thể hiện được mục đích, giới hạn, nhiệm vụ nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm hoặc áp dụng CTNC, kinh nghiệm (*không nhất thiết phải kết cấu thành mục riêng*).

- Tổ (nhóm) chuyên môn tổ chức thảo luận, góp ý kiến để thống nhất nội dung thực hiện.

+ *Bước 2. Dạy thực nghiệm*

Chú ý khi rút kinh nghiệm giờ dạy phải bám sát vào nội dung chuyên đề để nhận xét, đánh giá, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cần thiết.

+ *Bước 3. Hưởng ứng chuyên đề (triển khai dạy đại trà)*

Chú ý việc rút kinh nghiệm các tiết hưởng ứng cũng phải bám sát vào nội dung chuyên đề để có kết luận cần thiết về hiệu quả áp dụng.

+ *Bước 4. Tổng kết chuyên đề*

- *Đánh giá (nêu ưu, nhược điểm trong việc vận dụng).*

- *Kết quả các tiết hưởng ứng chuyên đề (có thể làm bảng thống kê).*

- *Bài học kinh nghiệm (những vấn đề về học sinh, giáo viên; vấn đề đối với tổ, nhóm chuyên môn, nhà trường, phòng giáo dục ...).*

c) Hoàn thiện chuyên đề (*Nội dung chuyên đề được in sao để cho toàn thể giáo viên trong tổ áp dụng và lưu hồ sơ sử dụng nhiều năm*).

Việc tổ chức các chuyên đề thường xuyên, theo đúng quy trình quy định trong nhiều năm tại trường THCS Thái Thịnh đã tạo được phong trào chuyên môn sôi nổi, giải quyết tốt được một số vấn đề cụ thể của các tổ chuyên môn. Nhiều chuyên đề được triển khai không chỉ trong tổ nhóm mà áp dụng trong toàn trường đạt kết quả tốt. Ví dụ: Chuyên đề **Ứng dụng CNTT trong giảng dạy** của tổ Toán, **CĐ Cách thức trình bày bảng kết hợp với sử dụng màn hình máy chiếu trong giảng dạy** của tổ Văn-Sử...

3.2. Rèn luyện kỹ năng sư phạm của giáo viên

Kỹ năng sư phạm của giáo viên có ảnh hưởng lớn đến chất lượng giờ dạy. Trong các buổi sinh hoạt tổ có thể trao đổi, góp ý, giúp nhau sửa chữa những tồn tại, những nhược điểm như phong cách lên lớp, ngôn ngữ diễn đạt, trình bày bảng của giáo viên, v.v. Hoạt động này nhằm hoàn thiện kỹ năng sư phạm của nhiều giáo viên:

Ví dụ: phong cách lên lớp; ngôn ngữ (nói và viết); ứng dụng CNTT, trình chiếu trong dạy học; trình bày bảng cùng với trình chiếu.... Ngoài ra, kỹ năng phối hợp linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học: cá nhân, nhóm, lớp; chính khóa và ngoại khóa, tham quan thực tế ...; tích cực sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; tự làm đồ dùng dạy học; thống nhất mức độ ứng dụng CNTT trong từng tiết dạy theo yêu cầu từng bài giảng cũng là các nội dung sinh hoạt tổ, nhóm nhằm rèn luyện kỹ năng sư phạm của giáo viên.

3.3 Tổ chức các tiết dự giờ, hội giảng

- Dự giờ là hoạt động quan trọng đối với việc phát triển chuyên môn của mỗi giáo viên. Dự giờ sẽ giúp cho giáo viên được dự giờ chủ động, tích cực hơn trong bài giảng của mình. Việc dự giờ giúp cho giáo viên đi dự giờ học tập, rút kinh nghiệm từ tiết dạy của đồng nghiệp, thông qua việc xử lý tình huống của đồng nghiệp, giáo viên sẽ khắc phục được những thiếu sót trong quá trình giảng dạy... Bởi vậy, ngoài mục đích đánh giá năng lực của giáo viên thì điều quan trọng là các tổ, nhóm cần tổ chức tốt việc góp ý, rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, về kiến thức, về phong cách lên lớp, về tổ chức lớp học.

- Tổ chuyên môn cần tăng cường quản lý, định hướng tổ chức dự giờ, giảng coi đây là biện pháp quan trọng để nâng cao chất lượng giờ dạy ... Tổ chức thao giảng phải có ít nhất 2/3 thành viên của tổ, nhóm tham dự, phải có mục tiêu, rút ra được những kinh nghiệm. Dự giờ, đánh giá, rút kinh nghiệm giờ dạy là việc làm thường xuyên của tổ chuyên môn. Nếu được tổ chức tốt sẽ xóa bỏ được tình trạng còn có giáo viên chưa tự giác, tích cực dự giờ đồng nghiệp hoặc tâm lý cho rằng đi dự giờ là kiểm tra tiết dạy của giáo viên. Cần tránh dự giờ để đối phó nhằm đạt chỉ tiêu số lượng theo quy định. Nên tăng cường các tiết dạy mẫu và quan tâm dự giờ các tiết ôn tập, trả bài cho học sinh.

- Đánh giá, rút kinh nghiệm các tiết dạy cần thẳng thắn, chân tình với tinh thần giúp nhau cùng tiến bộ. Tại trường THCS Thái Thịnh, khi dự giờ, BGH đặc biệt quan tâm đến việc đánh giá rút kinh nghiệm sau giờ dạy. Phải đánh giá thực chất, nêu ra được những điểm mạnh, những hạn chế của người dạy về kiến thức, kỹ năng, thái độ, về nội dung, phương pháp, phong cách. Cần phê phán lối dạy đọc chép, dạy chay trong khi có và cần sử dụng đồ dùng dạy học. Đối với những tiết học mà giáo viên gặp nhiều khó khăn thì cần trao đổi kỹ, có thể tổ chức cho một giáo viên có kinh nghiệm trong nhóm dạy mẫu tiết đó để cùng nhau học hỏi. Các giờ dự phải được xếp loại và lưu lại ý kiến cũng như kết quả xét loại; đối với tiết dạy được thanh tra hoặc dùng để xếp loại giáo viên cần lưu cả phiếu đánh giá giờ dạy.

3.4. Tổ chức tiết dạy ôn tập có hiệu quả

- Dạy tiết ôn tập có chất lượng là điều không dễ. Có ý kiến cho là không khó, bởi vì họ cho rằng học sinh đã có sẵn các kiến thức đã học, giáo viên chỉ việc hệ thống lại dưới hình thức các bảng biểu hay sơ đồ. Thế nhưng, dạy tiết ôn tập làm sao để không lặp lại những gì đã giảng ở các bài học trước một cách máy móc, dễ gây nhàm chán cho học sinh và cho cả chính bản thân giáo viên; làm sao để học sinh học tiết ôn tập một cách tích cực và sôi nổi và đạt kết quả tốt. Mục tiêu của các bài ôn tập nói chung là vừa củng cố các kiến thức đã học của một chương hay một phần nào đó, vừa mở rộng, nâng cao, so sánh đối chiếu với các kiến thức có liên quan, vừa góp phần bồi dưỡng một số kỹ năng nhất định cho học sinh.

- Bởi vậy, tổ chức tiết dạy ôn tập có hiệu quả cũng là vấn đề tổ chuyên môn cần thảo luận, bàn bạc để chọn cách ôn tập phù hợp cho từng chương, từng phần, phù hợp với mục tiêu của bài ôn tập cũng như phù hợp với các đối tượng học sinh của lớp. Cần tránh dạy tiết ôn tập như là một tiết dạy lại, nhàm chán, hiệu quả thấp, ít tác dụng. Trong sinh hoạt tổ chuyên môn cần thống nhất về nội dung, phương pháp, thời lượng ôn tập. Yêu cầu của tiết ôn tập là hệ thống được kiến thức trong phần ôn tập, có thể nâng cao, mở rộng tùy mục đích, đối tượng ôn tập, rèn luyện được kỹ năng cần thiết cho học sinh; bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng mà Bộ GD&ĐT đã ban hành.

4. Nâng cao vai trò tổ chức của Tổ trưởng – Nhóm trưởng chuyên môn

Để công tác sinh hoạt chuyên môn đạt chất lượng, các tổ trưởng - nhóm trưởng chuyên môn khuyến khích sự chủ động tìm tòi, sáng tạo của giáo viên. Yêu cầu tất cả các giáo viên trong tổ tham gia vào sinh hoạt chuyên môn, cùng phối hợp khi soạn bài, thực hiện bài học minh họa, khi ôn tập, khi ra đề kiểm tra và sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, phát huy tốt vai trò của giáo viên cốt cán, từ đó thúc đẩy công tác chuyên môn tốt hơn. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn phải được chuẩn bị chu đáo trước.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu nhà trường, tổ trưởng - nhóm trưởng chuyên môn cần phải chủ động tổ chức buổi sinh hoạt chuyên môn sao cho có chất lượng hiệu quả.

4.1. Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

- Thực hiện sinh hoạt đúng thời gian quy định của Điều lệ trường phổ thông (02 tuần/01 lần).

- Ngay từ đầu năm học, tổ trưởng phải bám sát kế hoạch chung của nhà trường, kế hoạch về chuyên môn để xây dựng kế hoạch sinh hoạt của tổ.

- Tổ trưởng là người quán xuyến toàn bộ công việc của tổ, nắm bắt những công việc đã làm để nhận xét, đánh giá được về những mặt mạnh, mặt yếu, rút ra những kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo của tổ. Sau đó, tổ trưởng đưa ra dự thảo kế hoạch hoạt động của tổ mình (*dựa trên kế hoạch của nhà trường, của bộ phận chuyên môn, đoàn thể...*).

- Trong quá trình sinh hoạt, tổ trưởng yêu cầu các tổ viên chú ý lắng nghe, ghi chép vào sổ công tác những nội dung công việc cần phải làm, sau đó tham gia ý kiến xây dựng (*yêu cầu ít nhất mỗi tổ viên phải tham gia một ý kiến, tránh tình trạng làm việc riêng trong lúc họp*). Sau khi các thành viên trong tổ góp ý, tổ trưởng kết luận, lấy ý kiến thống nhất và đưa vào thành nghị quyết của tổ để thực hiện.

- Trong quá trình tổ trưởng nhận xét, đánh giá phải hợp tình hợp lý, tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Tổ trưởng khi phân công chuyên môn (*ngay từ đầu năm học hoặc mỗi lần thay đổi về chuyên môn*) phải nghiên cứu, xem xét năng lực, chuyên môn, hoàn cảnh của từng thành viên để bố trí sắp xếp phù hợp. Phải biết khơi dậy lòng nhiệt tình, biết khích lệ động viên các thành viên để hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ trưởng phải là người đóng vai trò trung tâm, xây dựng mối đoàn kết, thương yêu nhau, tôn trọng nhau, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ nhau, biết lắng nghe ý kiến góp ý của tổ viên.

4.2. Đối với Nhóm trưởng chuyên môn

Sinh hoạt nhóm chuyên môn là một hoạt động không thể thiếu được của một nhóm chuyên môn. Tại trường THCS Thái Thịnh, nhóm chuyên môn một tháng sinh hoạt định kỳ một lần.

- Nhóm trưởng phải dựa trên kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch của nhóm từ trước, tránh tình trạng đến lúc họp mới đưa nội dung như vậy sẽ bị động, không đảm bảo nội dung, có những vấn đề quan trọng không đề cập đến.

- Trong sinh hoạt nhóm thực hiện đúng quy trình:

+ Nhận xét, đánh giá tình hình thực hiện của nhóm chuyên môn trong tháng trước. Phát hiện những vấn đề nảy sinh trong quá trình giảng dạy trên lớp để cùng nhau thảo luận đi đến thống nhất.

+ Thống nhất nội dung các bài dạy trong tháng tiếp theo; những kiến thức mới và khó cần có phương pháp gì để giải quyết...

+ Nếu tuần nào có kiểm tra 15 phút, 1 tiết, học kì nhóm phải có sự thảo luận thống nhất về chuẩn kiến thức, về hình thức ra đề (*trắc nghiệm, tự luận*), về đối tượng học sinh... để đảm bảo tính vừa sức, tính chính xác, tính khoa học.

+ Nhóm trưởng yêu cầu các thành viên trong nhóm trao đổi những kinh nghiệm, những giải pháp hay, phát hiện những sai sót trong quá trình dự giờ, thao giảng để các thành viên trong nhóm cùng nhau thấy được cái sai, học tập được những cái hay, cái sáng tạo từ đó mà trau dồi chuyên môn nghiệp vụ. Mỗi thành viên trong nhóm có ý thức tự giác, có tinh thần trách nhiệm cao trong sinh hoạt chuyên môn.

5. BGH tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của tổ (*nhóm*) chuyên môn

Trong các trường THCS, Hiệu trưởng tập trung chỉ đạo các tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, chú trọng tổ chức sinh hoạt tổ (*nhóm*) chuyên môn theo kế hoạch;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của tổ (*nhóm*) chuyên môn: BGH dự giờ sinh hoạt tổ, nhóm CM đột xuất và định kì.

- Phân công các đồng chí trong Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo công tác tổ (*nhóm*) chuyên môn; tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo chuyên đề; bố trí sắp xếp thời khóa biểu cho giáo viên dạy học minh họa, dạy thao giảng, hội giảng; lãnh đạo nhà trường dự giờ rút kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát việc thực hiện và chỉ đạo công tác sinh hoạt tổ (*nhóm*) chuyên môn.

6. Hồ sơ sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn

Trong các trường THCS Thái Thịnh, hồ sơ sinh hoạt nhóm chuyên môn được quy định như hồ sơ sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn. Hồ sơ của tổ (*nhóm*) chuyên môn phải được ghi chép đầy đủ, lưu giữ và bảo quản tại trường hằng năm. BGH kiểm tra hồ sơ định kì (1lần/ tháng) và đột xuất.

III. Chỉ đạo việc nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn:

1. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch hoạt động và sinh hoạt tổ chuyên môn

Tổ chủ động trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động và sinh hoạt tổ chuyên môn: Thông thường tổ chuyên môn họp 2 lần/tháng vào ngày đầu tháng và ngày giữa tháng theo kế hoạch của nhà trường và chuyên môn, tuy nhiên tùy theo yêu cầu và tình hình, nhiệm vụ thực tế hoạt động mà tổ trưởng có thể tổ chức các buổi sinh hoạt đột xuất (Có báo cáo với BGH và mời BGH tham gia sinh hoạt (nếu cần thiết)).

* Nội dung họp tổ chuyên môn bao gồm :

+ Nội dung mang tính chất hành chính như : Đánh giá việc thực hiện kế hoạch, triển khai dự thảo kế hoạch, thi đua(xếp loại GV trong tháng), khen thưởng, kỷ luật, nề nếp ... chỉ được chiếm không quá 1/2 thời gian họp tổ.

+ Từ 1/2 thời gian họp tổ là đi sâu vào các nội dung liên quan trực tiếp đến dạy - học như : hội giảng, học tập chuyên đề, rút kinh nghiệm, bàn các biện pháp nâng cao chất lượng dạy - học; chuẩn bị cho việc đánh giá kiểm tra ...; xem xét việc thực hiện chương trình, thống nhất từng tiết dạy của tuần tiếp theo về nội dung, phương pháp, đồ dùng dạy học ... yêu cầu tất cả các bài dạy đều được thống nhất trao đổi trong sinh hoạt tổ. Rút kinh nghiệm qua các bài kiểm tra nhất là bài kiểm tra giữa học kỳ và cuối học kỳ. Từ đó có phương pháp dạy - học phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy - học. Thống nhất kiến thức trọng tâm của từng chương, từng chủ đề, chủ điểm chuẩn bị cho kiểm tra sắp tới (nếu có). Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu...

- Về phía nhà trường, BGH trường THCS Thái Thịnh luôn tạo điều kiện để mỗi tổ chuyên môn đều có chỗ riêng lưu giữ các loại hồ sơ tổ hay sử dụng : Sổ kế hoạch hoạt động của tổ, Sổ sinh hoạt CM của nhóm, Biên bản sinh hoạt tổ...

2. Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức sơ kết học kỳ, tổng kết năm một cách khoa học kịp thời:

Trong quá trình chỉ đạo hoạt động dạy - học, người cán bộ quản lý phải luôn chú ý đến việc phát huy dân chủ, phát huy trí tuệ của tập thể. Vì có thể nói: người dạy học là GV và người đánh giá HS cũng là GV. Do đó trong quá trình chỉ đạo hoạt động dạy - học, cán bộ quản lý giáo dục phải luôn chú ý lắng nghe ý kiến đóng góp xây dựng của cán bộ, GV. Đồng thời xếp thời gian một cách khoa học hợp lý để mỗi thầy cô giáo tự đánh giá công tác đã làm được trong từng học kỳ, từ đó đề ra các biện pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong học kỳ tiếp theo. Sau đó mỗi tổ chuyên môn họp sơ kết học kỳ và đề ra kế hoạch nâng cao

chất lượng dạy học. Trên cơ sở kế hoạch của giáo viên, của tổ chuyên môn, ban giám hiệu xây dựng kế hoạch và các biện pháp chính nhằm nâng cao chất lượng dạy học cho học kỳ tiếp theo. Đối với học kỳ I công việc này thường hoàn thành trong tuần 18 và nửa đầu của tuần 19. Với cách làm này không áp đặt chỉ tiêu cho từng GV nhưng vẫn phát huy tốt phong trào thi đua dạy - học đi vào thực chất, không chạy theo hình thức.

IV. Hiệu quả của SKKN:

1. Đối với cán bộ quản lý:

- Chủ động lên kế hoạch chỉ đạo phù hợp nhu cầu thực tế của từng tổ chuyên môn; và chủ động tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn;

- Kịp thời nắm bắt tình hình từng tổ chuyên môn: thời gian sinh hoạt, nội dung sinh hoạt, khó khăn vướng mắc ... trong quá trình chỉ đạo; nhu cầu của tổ, của GV. Từ đó kịp thời giúp đỡ tháo gỡ khó khăn, tạo sự đoàn kết, đồng thuận trong trường, trong tổ góp phần nâng cao chất lượng dạy – học;

- Tạo nên phong trào thi đua lành mạnh, rộng khắp; nội bộ đoàn kết, biết chia sẻ giúp đỡ lẫn nhau.

2. Đối với tổ chuyên môn:

- Có kế hoạch sinh hoạt cụ thể, rõ ràng phù hợp yêu cầu chung của tổ, tạo sự thuận lợi cho thành viên trong tổ tham gia sinh hoạt;

- Hoạt động của tổ chuyên môn ngày càng có chất lượng, không còn mang tính chất giải quyết sự vụ, sự việc của công việc hành chính đơn thuần, mà tập trung chủ yếu vào đặc trưng của từng môn học để nâng cao chất lượng dạy - học;

- Thực hiện được nhiều chuyên đề về nội dung khoa học chất lượng và phục vụ tốt cho nhu cầu giảng dạy

- Nội dung sinh hoạt của tổ phong phú, phù hợp tình hình thực tế tại từng thời điểm dạy – học nhất định; nắm bắt kịp thời nhu cầu của từng giáo viên trong tổ;

- Biểu mẫu, sổ sách được cập nhật kịp thời, chính xác, khoa học; thuận tiện cho việc lưu trữ, khai thác nội dung phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch chi đạo, đề ra biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục;

- Công bằng, khách quan trong đánh giá, xếp loại, khen thưởng học sinh, giáo viên;

- Xây dựng được nề nếp hoạt động chuyên môn chung toàn trường song vẫn tạo được tính chủ động phát huy sáng tạo trong hoạt động của từng tổ chuyên môn phù hợp với đặc điểm từng khối lớp, từng bộ môn.

3.Đối với giáo viên:

- Biết trước nội dung sinh hoạt lần sau từ đó chủ động chuẩn bị nội dung cần trao đổi; được chia sẻ cùng đồng nghiệp những kinh nghiệm giảng dạy, được giúp đỡ kịp thời khi gặp khó khăn;

- Nắm vững mục tiêu, nội dung, chương trình một cách có hệ thống; nắm vững phương pháp và cách thức sử dụng phương pháp để tổ chức hoạt động dạy – học đạt hiệu quả cao nhất; kỹ năng sư phạm ngày càng được hoàn thiện;

- Chủ động xây dựng kế hoạch, biện pháp giáo dục phù hợp tình hình thực tế của lớp, giúp nâng cao chất lượng giáo dục của lớp mình chủ nhiệm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn khối, toàn trường.

- Thay đổi hẳn về suy nghĩ trong cách giảng dạy. Đặc biệt là tính tự giác trong công việc, thoát ly khỏi sách giáo khoa. Thay vì phụ thuộc vào sách giáo khoa thì bây giờ GV “phụ thuộc” vào HS. Trong quá trình giảng dạy, lấy HS làm trung tâm, khơi nguồn kiến thức từ chính bản thân các em. GV không còn la mắng học sinh, thay vào đó là tìm ra nguyên nhân của vấn đề và giải quyết nó một cách hợp lý.

*Kết quả hội giảng, thanh tra cấp trường năm học 2012 – 2013 :

Hoạt động	Số lượng	Loại Tốt		Loại Khá		Loại TB		Loại Yếu	
		Sl	%	Sl	%	Sl	%	Sl	%
Hội giảng	18	15	83,3	3	16,7	0	0	0	0
Kiểm tra HĐSP	26	22	84,6	4	15,4	0	0	0	0
Kiểm tra đột xuất	10	6	60	4	40	0	0	0	0
Thanh tra CM(Sở GD) dự giờ	6	6	100	0	0	0	0	0	0

Kết quả hội giảng, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên nhà trường năm học 2013 - 2014 (tính đến tháng 4/2014) cho thấy tỉ lệ giờ dạy của giáo viên được xếp loại Tốt tăng cao so với năm học trước, không có giờ bị xếp loại TB, loại yếu. Đặc biệt trong đợt đón đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở GD-ĐT Hà Nội về thanh tra nhà trường, tất cả các tiết GV được dự giờ đều được thanh tra viên xếp loại tốt. Hồ sơ các hoạt động của nhà trường được đánh giá tốt, đặc biệt hồ sơ sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn được đánh giá cao!

PHẦN KẾT LUẬN

1. Ý nghĩa SKKN đối với công việc giảng dạy, giáo dục:

- Ban giám hiệu có sự đồng thuận cao; có kế hoạch, biện pháp chỉ đạo cụ thể từng nội dung công việc kịp thời;

- Có sự đổi mới đồng bộ từ chỉ đạo đến thực hiện kế hoạch; từ dạy học đến kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Các tổ chuyên môn thực hiện tốt kế hoạch sinh hoạt tổ của tổ mình, nội dung sinh hoạt chủ yếu được hướng đến nâng cao chất lượng giáo dục học sinh; đội ngũ giáo viên nhiệt tình, hết lòng vì học sinh thân yêu;

- Nội dung kiểm tra phù hợp với chương trình và sách giáo khoa hiện hành; Đề kiểm tra không quá tải, phù hợp với các đối tượng học sinh: giỏi, khá, trung bình, yếu. Đảm bảo tính khách quan, cần mật. Đã tạo nên phong trào thi đua sôi nổi. Qua đó thúc đẩy tốt quá trình dạy – học.

- Giáo viên tuy luôn bận rộn nhưng vẫn luôn vui vẻ trong mỗi giờ dạy tạo nên không khí học tập khá sôi nổi, thay cho sự nghiêm khắc trong các giờ giảng.

- Học sinh yêu thích đến trường; tích cực tham gia vào các hoạt động học tập ... Kết quả giáo dục được nâng lên rõ rệt.

2. Những nhận định chung về việc áp dụng SKKN:

Trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu đề tài này, tôi nhận thấy:

Muốn nâng cao chất lượng giáo dục thì người quản lý phải chỉ đạo tốt hoạt động chuyên môn, đặc biệt là công tác chỉ đạo chuyên môn. Bởi lẽ: công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cách thức tổ chức hoạt động chuyên môn của nhà trường phụ thuộc nhiều vào vai trò, trách nhiệm của những người quản lý trong đó có đội ngũ tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn. Năng lực của tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định không nhỏ tới sự thành công của nhà trường. Muốn vậy tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn phải tìm hiểu rõ bản chất của vấn đề và lựa chọn phương pháp nghiên cứu và tiếp cận vấn đề một cách khoa học. Nhận diện vấn đề một cách toàn diện thì mới có hướng giải quyết hiệu quả. Chính vì vậy, đòi hỏi người làm công tác quản lý và chỉ đạo chuyên môn phải có kiến thức cơ bản vững chắc và có khả năng phân tích, tổng hợp, kết hợp với cơ sở lý luận vững vàng.

Chất lượng các hoạt động chuyên môn của tổ đa dạng hình thức tổ chức hoạt động, nội dung bồi dưỡng chuyên môn cũng phải hứng thú tạo hứng thú để GV thoải mái trao đổi, thảo luận.

- BGH cần nhận thức sâu sắc về vấn đề của tổ trưởng chuyên môn trong sự phát triển chung của nhà trường. Từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, chỉ đạo có hiệu quả

đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. tạo ra sự gắn kết chặt chẽ, làm việc khoa học giữa tổ trưởng, tổ phó chuyên môn với BGH. Nâng cao năng lực chuyên môn và công tác điều hành hoạt động tổ, từng bước hoàn thiện những nội dung còn thiếu sót trong thực hiện nhiệm vụ và quản lý chuyên môn của mình. Từng bước xây dựng tổ chuyên môn vững mạnh, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chung của nhà trường.

3. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng SKKN.

Sau khi triển khai thực hiện Các biện pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, tôi nhận thấy: Để đạt kết quả tốt cần thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Hiệu phó chuyên môn có kế hoạch chỉ đạo chung cho toàn trường ngay từ đầu năm học dựa trên số liệu điều tra;

- Hàng năm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng GV phù hợp nhu cầu chung của các tổ chuyên môn phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của từng GV;

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hội họp, chuyên đề, thao giảng, dự giờ, kiểm tra ... ngay từ đầu năm. Nội dung sinh hoạt tổ cần đặc biệt chú ý đến các nội dung phục vụ hoạt động dạy – học : nội dung, chương trình, phương pháp, công tác chủ nhiệm ... Nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ cần hướng đến mục tiêu dạy - học lấy HS làm trung tâm;

- Dựa trên kế hoạch của tổ GV xây dựng kế hoạch giáo dục cả năm, tháng, tuần, bài; kế hoạch dự giờ, hội giảng, tự bồi dưỡng; đề xuất nội dung chuyên đề cần tổ chức ...

- Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng cần có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn, của GV thường xuyên;

- Tổ chức rút kinh nghiệm kịp thời từ cá nhân đến tổ rồi đến trường sau mỗi lần tổ chức kiểm tra chung, trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp điều chỉnh dạy - học phù hợp tình hình thực tế từng đối tượng HS.

Qua hai năm triển khai áp dụng Đề tài tại Trường THCS Thái Thịnh, tôi thấy :để đạt được kết quả như mong muốn cần phải triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp nêu trên; trên cơ sở có điều chỉnh cho phù hợp từng tổ nhóm.

4. Những ý kiến đề xuất với cơ quan chức năng để áp dụng SKKN có hiệu quả:

- Các cấp quản lý cần có kế hoạch tập huấn công tác làm hồ sơ chuyên môn và quản lý chỉ đạo chuyên môn của tổ cho đội ngũ tổ trưởng CM.

- Nhà trường cần cụ thể hóa các tiêu chí của chuẩn nghề nghiệp bằng các minh chứng (tư tưởng, thái độ, việc làm của GV ...), tạo sự công bằng, khách quan trong đánh giá xếp loại GV; đồng thời động viên, khen thưởng xứng đáng, kịp thời những GV có nhiều đóng góp trong quá trình triển khai đề tài; GV và HS đạt thành tích cao trong giảng dạy, nghiên cứu và học tập.

- Bổ sung tư liệu, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ, sách tham khảo để phục vụ nghiên cứu; đồ dùng dạy học; phương tiện dạy học;

- Bản thân các tổ trưởng, nhóm trưởng phải luôn tự đổi mới, nhiệt tình với các nhiệm vụ được giao, sẵn sàng giúp đỡ và chia sẻ với đồng nghiệp, linh hoạt trong giao tiếp và ứng xử sự phạm.

Trên đây là một số suy nghĩ của cá nhân tôi nhằm góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tổ, nhóm CM trong trường THCS. Rất mong nhận được sự góp ý của đồng nghiệp để công tác quản lý và chỉ đạo giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn đạt kết quả tốt, nhằm mục đích nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn góp phần nâng cao chất đào tạo trong nhà trường.

Xin trân trọng cảm ơn!

**XÁC NHẬN
CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2014

Tôi xin cam đoan đây là SKKN
của mình viết, không sao chép nội dung
của người khác.

Người thực hiện

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành TW Đảng Cộng Sản Việt Nam (2000). *Chỉ thị số 58/CT-TW về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT phục vụ sự nghiệp CNH- HĐH*
2. Ban bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 40- CT/TW “Về xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.
3. PGS. TS. Đặng Quốc Bảo (Chủ biên), TS.Trương Thị Thúy Hằng, TS Đặng Thị Thanh Huyền- *Nghiên cứu chỉ số phát triển con người(HDI) của Việt Nam*. NXB Chính Trị Quốc Gia (2008).
4. Đặng Quốc Bảo - *Một số kinh nghiệm về quản lý*. Hà Nội 1997.
5. Bộ giáo dục và Đào tạo (2009), *Thông tư ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục*.
6. Bộ giáo dục và Đào tạo (2010), *Tài liệu bồi dưỡng tổ trưởng tổ chuyên môn*
7. Bộ giáo dục và Đào tạo (2010), *Chỉ thị số 3399/CT- BGDDT về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2010 - 2011*.
8. Bộ giáo dục và Đào tạo (2009) *Công văn số 7394/BGDDT-GDTrH V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2009- 2010*
9. Bộ giáo dục và Đào tạo(2010) *Công văn số 64//BGDDT-GDTrH V/v: Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng của CTGDPT (6/1/2010)*
10. Bộ giáo dục và Đào tạo (2011), *Điều lệ trường THCS, Trường THPT và các trường phổ thông có nhiều cấp học*.
11. Bộ giáo dục và Đào tạo - *Tập tài liệu hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học THCS* (tháng 11/2009)

